

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 138/2026/BC-CTY

Tp. HCM, ngày 01 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025; KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Tổng giám đốc xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

Kết quả thực hiện năm 2025 so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ %
A	Tổng giá trị Sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển (1+2)	Tỷ đ	477,519	597,232	125,1%
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đ	450,705	583,294	129,4%
2	Giá trị đầu tư phát triển	Tỷ đ	26,814	13,937	52%
B	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đ	437,064	572,764	131%
	Trong đó doanh thu công ty mẹ	Tỷ đ	400,951	545,576	136,1%
C	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đ	35,958	45.317	126%
	Trong đó LN trước thuế công ty Mẹ	Tỷ đ	35,492	45.494	128%
D	Nộp ngân sách Công ty Mẹ	Tỷ đ	25,000	26,628	106,5%
E	Cổ tức	%		10%	
F	Thu hồi công nợ	Tỷ đ	350,000	573,100	163,7%

Đánh giá kết quả năm 2025: Năm 2025, hoạt động của công ty chủ yếu trên 4 lĩnh vực chính, gồm: Thi công xây lắp, kinh doanh cho thuê văn phòng, kinh doanh vật tư, sản xuất kinh doanh nước sạch (sản xuất trực tiếp và thông qua góp vốn vào DN khác). Tổng doanh thu hợp nhất năm 2025 là 572,764 tỷ/437,064 tỷ kế hoạch, đạt 131% kế hoạch, cơ cấu giá trị doanh thu của Công ty trên các lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực thi công xây lắp: Thực hiện 402,572 tỷ/ 271,540 tỷ, chiếm 70.3% tổng doanh thu hợp nhất.

- Lĩnh vực cho thuê VP và các dịch vụ đi kèm: Thực hiện 94,234 tỷ/ 93,907 tỷ, chiếm 16.5% tổng doanh thu hợp nhất.

- Lĩnh vực SXKD nước sạch: Thực hiện 6,576 tỷ/ 6,504 tỷ, chiếm 1.1% tổng doanh thu hợp nhất.

- Lĩnh vực KD vật tư thiết bị: Thực hiện 42,194 tỷ/ 29,000 tỷ, chiếm 7.4% tổng doanh thu hợp nhất.

- Doanh thu khác: Thực hiện 27,188 tỷ/ 36,113 tỷ, chiếm 4,7% tổng doanh thu hợp nhất.

1. Công tác đấu thầu: Năm 2025, Công ty tham gia tổng cộng 24 gói thầu với tổng giá trị 1.065 tỷ đồng. Trong đó trúng thầu 10 gói giá trị 352 tỷ, trượt thầu 14 gói giá trị 713 tỷ, Giá trị thực hiện các gói thầu trúng chuyên tiếp sang năm 2026 là 177 tỷ đồng.

Các gói thầu trúng thầu được công ty tổ chức triển khai thực hiện đáp ứng tiến độ, chất lượng, nghiệm thu bàn giao, thu hồi vốn kịp thời.

Đối với các gói thầu cũ tiếp tục phân công các lãnh đạo và phòng ban theo dõi đôn đốc để có các giải pháp thanh quyết toán, bàn giao công trình.

2. Lĩnh vực xây lắp: Trong năm 2025, lĩnh vực xây lắp tuy còn nhiều thách thức nhưng đã hoàn thành vượt kế hoạch đề ra, thể hiện năng lực tìm kiếm việc làm, tổ chức thi công, quản lý công trình, kịp thời đề ra các giải pháp linh hoạt giúp thực hiện vượt kế hoạch.

3. Kinh doanh cho thuê văn phòng: mặc dù gặp nhiều khó khăn do tình hình kinh tế chung và sự xuống cấp ở cơ sở vật chất của các Tòa nhà, tuy nhiên hiện vẫn là lĩnh vực kinh doanh hiệu quả nhất, góp phần quan trọng vào lợi nhuận của công ty hàng năm.

4. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh nước sạch tại NMN Đắk Mil: mặc dù khó mở rộng về quy mô do đặc thù địa lý và dân cư nơi Nhà máy trú đóng xã Đức Lập, tỉnh Lâm Đồng. Tuy nhiên, về lâu dài, lĩnh vực này sẽ mang lại nguồn sản lượng, doanh thu và lợi nhuận ổn định cho công ty.

5. Lĩnh vực tài chính: Trong năm 2025, lĩnh vực hoạt động tài chính thực hiện tốt thể hiện trong các chỉ số doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách và thu hồi vốn.

6. Công tác tổ chức nhân sự và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục sắp xếp lại tổ chức nhân sự, năng lực các phòng ban, đơn vị đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành.

Công ty thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành.

Luôn thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động về lương thưởng, BHXH và các chế độ phúc lợi khác như tham quan nghỉ mát, khen thưởng, mua bảo hiểm tai nạn, trợ cấp khó khăn đột xuất...

7. Thực hiện chương trình Tuân thủ (ICP)

Năm 2025, Công ty thực hiện tốt chương trình tuân thủ về việc minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp, bao gồm các quy chế, quy định và quy trình thực hiện áp dụng đối với mọi hoạt động của Công ty.

II. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

Căn cứ kết quả SXKD và ĐTPT năm 2025, nguồn công việc chuyên tiếp và khả năng tìm kiếm công việc, Công ty đề ra mục tiêu SXKD và ĐTPT năm 2026 như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ % so với 2025
A	Tổng giá trị SXKD + ĐTPT (1+2)	Tỷ đ	597,23	579,75	97%
1	Xây lắp	Tỷ đ	423,589	419,383	99.0%
2	Cho thuê VP và QLTN	Tỷ đ	103,714	113,022	109.0%
3	Sản xuất công nghiệp	Tỷ đ	6,905	7,106	102.9%
4	Thương mại & dịch vụ	Tỷ đ	49,087	40,240	82.0%
B	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đ	572,76	555,55	96%
	Trong đó doanh thu công ty mẹ	Tỷ đ	545,57	525,83	96%
1	Xây lắp	Tỷ đ	402,572	388,317	96.5%
2	Cho thuê VP và QLTN	Tỷ đ	94,234	102,747	109.0%
3	Sản xuất công nghiệp	Tỷ đ	6,576	6,767	102.9%
4	Thương mại & dịch vụ	Tỷ đ	42,194	28,000	66.4%
C	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đ	45,31	54,29	119%
	Trong đó LN trước thuế công ty Mẹ	Tỷ đ	45,49	54,05	118%
D	Nộp ngân sách Công ty Mẹ	Tỷ đ	26,62	28,00	105%
E	Cổ tức	%	10%		
F	Thu hồi công nợ	Tỷ đ	573,10	538	93%

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Về lĩnh vực đấu thầu và thi công xây lắp

- **Công tác đấu thầu**

Sản lượng chuyên tiếp từ năm 2025 sang 2026 còn lại là 177 tỷ đồng. Công ty tiếp tục tiếp cận và tham gia các gói thầu phù hợp đảm bảo nguồn công việc cho năm 2026 và gói đầu sang năm 2027.

- **Công tác xây lắp**

Ban điều hành tích cực tìm kiếm các gói thầu nhằm nâng cao sản lượng, doanh thu, xây dựng và thường xuyên giám sát việc thực hiện phương án kinh tế (PAKT), dòng tiền của các công trình xây lắp; kịp thời báo cáo, cảnh báo và có

phương án khắc phục khi phát sinh các yếu tố có thể ảnh hưởng đến hiệu quả PAKT trong quá trình thực hiện; cải tiến công tác quản lý, quản lý chặt chẽ chi phí, hiệu quả và dòng tiền từng công trình, dự án.

2.2. Về lĩnh vực đầu tư phát triển:

Đầu tư, sửa chữa, cải tạo tại tòa nhà Waseco, NMN DakMil theo kế hoạch 2026 được thông qua.

Dự án phường Tăng Nhơn Phú, TP. HCM: đẩy mạnh hoàn thiện thủ tục đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, triển khai theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty.

2.3. Về công tác cho thuê văn phòng:

Tích cực tìm kiếm khách thuê để khai thác tối đa diện tích cho thuê, tăng cường áp dụng các giải pháp để khai thác tối đa doanh thu từ các dịch vụ (trông giữ xe, cho thuê quảng cáo) tại tòa nhà, kiểm soát chặt chẽ chi phí quản lý vận hành tòa nhà để nâng cao hiệu quả hoạt động này.

2.4. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh nước sạch tại NMN Đắk Mil:

Tiếp tục phát huy, đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài sản, con người, chất lượng nước sạch trong quá trình vận hành, Phân đấu đạt chỉ tiêu: 100% doanh thu kế hoạch; giảm thất thoát, thất thu; phát triển mạng lưới khách hàng sử dụng nước sạch.

2.5. Về lĩnh vực tài chính

Chủ động đề ra các giải pháp tích cực đảm bảo cung cấp đủ, kịp thời nhu cầu vốn, sử dụng vốn hiệu quả phục vụ công tác đầu tư, SXKD công ty trong đó chú trọng các vấn đề cơ bản sau:

Tối ưu hóa cấu trúc vốn bằng cách cân đối tỷ lệ nợ và vốn chủ sở hữu, các chỉ số tài chính được theo dõi sát sao để đảm bảo hoạt động ổn định và bền vững

Quản lý dòng tiền hiệu quả luôn được chú trọng, thu hồi công nợ kịp thời và tối ưu hóa chu kỳ thanh toán để đảm bảo khả năng thanh toán và giảm thiểu rủi ro tài chính. Lựa chọn, rà soát tham gia dự các gói thầu có nguồn vốn thanh toán chắc chắn, các điều khoản thanh toán phù hợp với quy định của hợp đồng xây lắp. Thường xuyên rà soát công nợ và đề xuất giải quyết các vướng mắc, giải pháp giải quyết theo đúng quy định.

Kiểm soát chi phí chặt chẽ nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư và kinh doanh song song với việc tăng cường quản trị rủi ro tài chính. Tiếp tục vận hành tốt công tác quản trị doanh nghiệp theo cơ chế tài chính gắn trách nhiệm cá nhân, tập thể có địa chỉ cụ thể liên quan tới việc quản lý chi phí, tiến độ, chất lượng, sử dụng vốn trong thi công xây lắp, đầu tư, khai thác sử dụng tài sản sau đầu tư.

Duy trì và thực hiện tốt mối quan hệ với các tổ chức tín dụng trên nguyên tắc bình đẳng, hợp tác, tin cậy và hỗ trợ.

Ngoài ra, ứng dụng công nghệ vào quản trị tài chính để giúp nâng cao tính minh bạch và khả năng dự báo trong quản lý tài chính và hạch toán kế toán.

2.6. Công tác tổ chức, quản trị doanh nghiệp.

Sắp xếp hợp lý, hiệu quả nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đổi mới trong quản lý điều hành SXKD.

Nghiên cứu áp dụng giải pháp phân khối mô hình hoạt động, định hình các khối sản xuất, hạch toán độc lập để đánh giá rõ hiệu quả, ưu, nhược điểm của từng lĩnh vực góp phần nâng cao hiệu quả SXKD chung.

Rà soát sửa đổi, bổ sung các Quy định, quy chế hiện hành của Công ty.

Luôn đảm bảo các quyền lợi về chế độ lương, thưởng, bảo hiểm và các chế độ phúc lợi khác tốt nhất để người lao động yên tâm làm việc.

2.7. Thực hiện chương trình Tuân thủ (ICP) của Ngân hàng Thế giới

Công ty tiếp tục thực hiện tốt các yêu cầu của Ngân hàng Thế giới về việc minh bạch trong hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM;
- HĐQT, BKS CTY;
- Website Cty;



PHẠM VĂN NGỌ